

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-DS, ngày 02 tháng 01 năm 2024 (Thụ lý cũ số 03/2023/TLST-DS, ngày 18/10/2023).

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1983.

- Bị đơn: Anh Hoàng Quốc V, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã I, huyện I, tỉnh K.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Hoàng Quốc V có nghĩa vụ trả nợ cho anh Nguyễn Trung H số tiền là 94.000.000 (Chín mươi tư triệu) đồng.

- Về phương thức trả nợ:

+ Lần 1: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/01/2024.

+ Lần 2: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/02/2024.

+ Lần 3: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/3/2024.

+ Lần 4: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/4/2024.

+ Lần 5: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/5/2024.

+ Lần 6: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/6/2024.

+ Lần 7: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/7/2024.

+ Lần 8: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/8/2024.

+ Lần 9: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/9/2024.

- + Lần 10: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/10/2024.
- + Lần 11: Trả 8.000.000 (Tám triệu) đồng vào ngày 26/11/2024.
- + Lần 12: Trả 6.000.000 (Sáu triệu) đồng vào ngày 26/12/2024.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015:

Kể từ thời điểm trả nợ do các bên đương sự thỏa thuận và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nói trên mà bên phải thi hành án chậm trả số tiền cho bên được thi hành án thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Anh Hoàng Quốc Việt phải chịu 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho anh Nguyễn Trung H số tiền tạm ứng án phí là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/23/0002551 ngày 18/10/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Ia H'Drai

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND huyện Ia H'Drai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia H'Drai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Phú Lợi